TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN NHƯ THANH** **TỈNH THANH HÓA**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 16/2023/HS-ST
Ngày 13 - 7 - 2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN NHƯ THANH, TỈNH THANH HÓA

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Đình Huy

Các Hội thẩm nhân dân: - Ông Nguyễn Văn Len
- Ông Trân Anh Tuấn

- Thư ký phiên tòa: Ông Võ Thanh Đại - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Như Thanh, tỉnh Thanh Hóa.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện như thanh, tỉnh Thanh Hóa tham gia phiên tòa: Ông Lâm Ngọc Anh - Kiểm sát viên.

Ngày 13 tháng 7 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Như Thanh, tỉnh Thanh Hóa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 16/2023/TLST- HS ngày 15 tháng 6 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 16/2023/QĐXXST-HS ngày 19 tháng 6 năm 2023 và Quyết định hoãn phiên tòa số 09/2023/HSST-QGG ngày 29/6/2023, đối với bị cáo:

Phạm Ngọc T - Sinh ngày 07/8/1990 tại xã T, huyện P, Thành phố H
Nơi cư trú: thôn T, xã T, huyện P, Thành phố H
Nơi tạm trú: Thôn X, xã X, huyện Như Thanh, tỉnh Thanh Hóa.
Nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 12/12;
Dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam;
Con ông Phạm Ngọc T và bà Vũ Thị H;
Có vợ là Phạm Thị C và 02 con;
Tiền án, tiền sự: không.
Bị cáo tại ngoại - Có mặt tại phiên tòa.

* *Bị hại:* Anh Lê Trọng T - sinh năm 2004 (đã chết)

** Người đại diện hợp pháp của bị hại:*
Ông Lê Trọng C - sinh năm 1963 (bố bị hại)
Địa chỉ: thôn T, xã Y, huyện Như Thanh, tỉnh Thanh Hóa
Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào tối ngày 12/12/2022, Phạm Ngọc T, điều khiển xe ô tô BKS 29H – 113.71, nhãn hiệu MITSUBISHI, loại TRITON, màu đen, đi từ huyện Như Thanh đến thị xã Nghi Sơn để chơi và làm việc. Đến khoảng 20 giờ 00 phút, cùng ngày T điều khiển xe, di chuyển trên đường quốc lộ 45, theo hướng xã X đi thị trấn Bến Sung, huyện Như Thanh, khi đi đến Km 115+490 thuộc địa phận thôn H, xã H, huyện Như Thanh, tỉnh Thanh Hóa (Đây là đoạn đường thẳng theo hướng Đông Tây, có vạch kẻ đường nét đứt, màu vàng chia lòng đường thành hai làn riêng biệt; lòng đường rải nhựa bằng phẳng rộng 6,9m; lề đường hai bên được đổ thêm bê tông và lắp nắp cống). Lúc này, Phạm Ngọc T điều khiển xe ô tô, di chuyển sang làn đường ngược chiều với ý định vượt xe phía trước thì bất ngờ va đâm vào xe mô tô BKS 36AB – 220.04, nhãn hiệu WAYEINDONA, do anh Lê Trọng T, sinh năm 2004, trú tại thôn T, xã Y, huyện Như Thanh, tỉnh Thanh Hóa, điều khiển theo hướng thị trấn Bến Sung đi xã X, huyện Như Thanh. Hậu quả: anh Lê Trọng T bị thương tích phải đi cấp cứu tại bệnh viện đa khoa tỉnh Thanh Hóa và đến ngày 17/12/2022 thì anh T tử vong; hai phương tiện bị hư hỏng nặng.

Ngày 17/12/2022 và ngày 23/3/2023 Cơ quan CSĐT Công an huyện Như Thanh, ra Quyết định trưng cầu Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thanh Hóa và Viện khoa học hình sự Bộ Công an, giám định pháp y tử thi xác định nguyên nhân tử vong của anh Lê Trọng T. Tuy nhiên, do không tiến hành giải phẫu pháp y tử thi nên cả hai cơ quan nêu trên ra kết luận không đủ cơ sở xác định nguyên nhân chết của anh Lê Trọng T.

Ngày 27/4/2023 Trung tâm pháp y tỉnh tỉnh Thanh Hóa, kết luận: *Căn cứ Thông tư số 22/2019/TT-BYT ngày 28/8/2019 của Bộ Y tế quy định tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể sử dụng trong giám định pháp y, giám định pháp y tâm thần, tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể của Lê Trọng T qua hồ sơ là 78% (Bảy mươi tám phần trăm), áp dụng phương pháp cộng tại Thông tư.*

Ngày 11/01/2023 Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thanh Hóa, kết luận: *Không đủ cơ sở xác định điểm va chạm đầu tiên giữa xe ô tô BKS: 29H-113.71 và xe mô tô BKS: 36AB-220.04. Dấu vết tại mặt trước cốt sắt định vị ba - đờ - sốc (cách thành xe bên trái 34cm) xe ô tô BKS: 29H-113.71 (ảnh 5,6,7) phù hợp do va chạm với mặt trước đầu trên hai càng xe, mặt trước cốt sắt định vị đầu xe mô tô BKS: 36AB-220.04 (ảnh 17,18,19). Tại thời điểm va chạm hai phương tiện chuyển động ngược chiều. Vị trí va chạm giữa hai phương tiện nằm*

trong khoảng cuối vết tỳ lốp (1) và trước đầu vết cà (2), được thể hiện trong biên bản khám nghiệm hiện trường và sơ đồ hiện trường, thuộc phần đường bên phải hướng huyện Nông Cống đi huyện Như Xuân. Không đủ cơ sở xác định vận tốc của hai xe tại thời điểm xảy ra tai nạn.

Ngày 06/4/2023 Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thanh Hóa, kết luận: *Không phát hiện dấu hiệu chỉnh sửa, cắt ghép nội dung hình ảnh trong 01 tệp video của 01 thẻ nhớ gửi giám định; Mô tả một số hình ảnh trong tệp video gửi giám định - thể hiện trong phụ lục; Hai phương tiện va chạm trên làn đường đánh số 1 - Thể hiện trong phụ lục. Tức làn đường bên phải theo hướng di chuyển từ TT. Bến Sung đi xã X; Không xác định được biển kiểm soát của xe ô tô tải di chuyển phía trước và biển kiểm soát của xe mô tô dừng đỗ bên phải (theo hướng nhìn của camera) ngay trước thời điểm xảy ra va chạm; Không xác định được đặc điểm trang phục của người điều khiển xe mô tô và người điều khiển xe mô tô trong vụ tai nạn có đội mũ hay không; Không xác định được tốc độ của hai phương tiện trong vụ tai nạn trên.*

Ngày 21/02/2023 Hội đồng định giá tài sản UBND huyện Như Thanh, kết luận: *Tổng giá trị thiệt hại đối với xe mô tô BKS 36AB - 022.04 là 2.390.000 đồng (Hai triệu ba trăm chín mươi nghìn đồng); Tổng giá trị thiệt hại của xe ô tô BKS 29H - 113.71 là 9.550.000đ (Chín triệu năm trăm năm mươi nghìn đồng). Tổng giá trị thiệt hại đối với hai phương tiện là:* ***11.940.000 đồng*** *(Mười một triệu chín trăm bốn mươi nghìn đồng).*

Trên cơ sở các tài liệu, chứng cứ thu thập được, Công an huyện Như Thanh, tỉnh Thanh Hóa đã khởi tố vụ án, khởi tố bị can đối với Phạm Ngọc T về hành vi "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ".

**** Về vật chứng của vụ án:***

Đối với 01 chiếc xe ô tô BKS 29H – 113.71, nhãn hiệu MITSUBISHI, loại TRITON, màu đen, thuộc sở hữu của Công ty TNHH Kho vận và Thương mại T, chiếc xe này đã được Công ty TNHH T ủy quyền cho Phạm Ngọc T, quản lý sử dụng và 01 bản photo Chứng nhận đăng ký xe ô tô số 510299; 01 Giấy chứng nhận kiểm định an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường phương tiện giao thông cơ giới đường bộ số: DA 3154076 của xe ô tô BKS: 29H-113.71; 01 Giấy chứng nhận bảo hiểm xe ô tô số DK22/ 0352950 của xe ô tô BKS: 29H-113.71; 01 Giấy chứng nhận bảo hiểm xe ô tô số AD22/ 0596113 của xe ô tô BKS: 29H-113.71; 01 Giấy biên nhận thế chấp số 507/NhoMĐ-KHDN ngày 02/6/2022. Cơ quan CSĐT Công an huyện Như Thanh, đã trả lại những đồ vật, tài liệu nêu trên cho Phạm Ngọc T theo quy định.

Đối với 01 chiếc xe mô tô BKS 36AB – 220.04 nhãn hiệu WAYEINDONA, thuộc sở hữu của ông Lê Trọng C, sinh năm 1963, trú tại thôn T, xã Y, huyện Như Thanh, tỉnh Thanh Hóa, Cơ quan CSĐT Công an huyện Như Thanh, đã trả lại chiếc xe mô tô trên cho ông C theo đúng quy định.

Đối với 01 thẻ nhớ Micro SD màu đen, mặt sau có dòng chữ "AH-022022" chứa 01 tệp video mang tên: "MOV00092.AVI" dung lượng 440 MB. Toàn bộ mẫu vật được cho vào 01 phong bì màu trắng, mặt trước có ghi KLGĐ số 1354/KL-KTHS ngày 06/4/2023, mặt sau có 03 hình dấu tròn màu đỏ có nội dung "Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Thanh Hóa, phong bì được dán kín, niêm phong bởi chữ ký đứng tên Trần Thị Hồng, Trần Ngọc Tiềm và 01 Giấy phép lái xe hạng B2 số 80.084243, mang tên Phạm Ngọc T, cấp ngày 05/10/2018, nơi cấp: Cục CSGT. Cơ quan CSĐT Công an huyện Như Thanh, lưu trữ trong hồ sơ vụ án chuyển truy tố, xét xử theo quy định.

* ***Về trách nhiệm dân sự*:** Bị cáo Phạm Ngọc T đã bồi thường thiệt hại, khắc phục hậu quả cho đại diện gia đình bị hại anh Lê Trọng T và Công ty TNHH Kho vận và Thương mại T do ông Cao Bá Sáu làm đại diện theo pháp luật. Do vậy, các bên không có yêu cầu đề nghị gì thêm.

Tại bản cáo trạng số 16/CT- VKS-NT ngày 14/6/2023, Viện kiểm sát nhân dân huyện Như Thanh, tỉnh Thanh Hoá đã truy tố bị cáo Phạm Ngọc T về tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ" theo điểm b khoản 1 Điều 260 của Bộ luật Hình sự. Tại phiên toà Kiểm sát viên tham gia phiên toà giữ nguyên quan điểm đã truy tố về tội danh và đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng: Điểm b khoản 1 Điều 260; các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 36; của Bộ luật Hình sự.

Đề nghị xử phạt bị cáo: Phạm Ngọc T từ 9 đến 12 tháng cải tạo không giam giữ.

Về hình phạt bổ sung: Đề nghị miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

Về trách nhiệm dân sự: Đề nghị không xem xét.

Về vật chứng: Đề nghị trả ngay tại phiên tòa cho bị cáo 01 giấy phép lái xe ô tô mang tên Phạm Ngọc T.

Về án phí: Đề nghị buộc bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Tại phiên toà:

Bị cáo Phạm Ngọc T thừa nhận hành vi phạm tội của mình như cáo trạng đã nêu.

Người đại diện hợp pháp của bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo

Phần tranh luận: Không ai có ý kiến tranh luận.

Lời nói sau cùng: Bị cáo nói lời sau cùng, đề nghị HĐXX giảm nhẹ hình phạt và xin được hưởng án treo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Như Thanh, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Như Thanh, và của Kiểm sát viên trong quá trình điều tra truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo, người đại diện hợp pháp của bị hại và những người tham gia tố tụng khác đều không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều được coi là đúng pháp luật.

[2] Tại phiên toà bị cáo Phạm Ngọc T đã thành khẩn khai báo toàn bộ hành vi phạm tội của mình, lời trình bày của bị cáo phù hợp với lời khai tại giai đoạn điều tra, phù hợp với các chứng cứ, tài liệu đã được thu thập có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xác minh tại phiên toà. Do đó, có đủ cơ sở để khẳng định: Vào khoảng 20 giờ 00 phút, ngày 12/12/2022 tại Km 115+490, đường quốc lộ 45 thuộc địa phận thôn H, xã H, huyện Như Thanh, tỉnh Thanh Hóa. Phạm Ngọc T điều khiển xe ô tô BKS 29H – 113.71, nhãn hiệu MITSUBISHI, loại TRITON, màu đen, di chuyển theo hướng xã X đi thị trấn Bến Sung, huyện Như Thanh đã điều khiển xe ô tô, di chuyển sang làn đường ngược chiều với ý định vượt xe phía trước nhưng không quan sát dẫn đến va đâm vào xe mô tô BKS 36AB – 220.04, nhãn hiệu WAYEINDONA do anh Lê Trọng T, điều khiển theo hướng ngược lại. Hậu quả: Anh Lê Trọng T bị thương tích với tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể qua hồ sơ là 78%. Hành vi của bị cáo là vi phạm khoản 1 Điều 9; khoản 1 Điều 13 và khoản 2 Điều 14 của Luật Giao thông Đường bộ. Như vậy nguyên nhân dẫn đến vụ tai nạn giao thông trên là do Phạm Ngọc T có lỗi toàn bộ. Hành vi và hậu quả của Phạm Ngọc T gây ra đã đủ yếu tố cấu thành tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ". Viện kiểm sát nhân dân huyện Như Thanh, tỉnh Thanh Hóa truy tố bị cáo theo điểm b khoản 1 Điều 260 Bộ luật hình sự là hoàn toàn chính xác. Điều 260 BLHS quy định:

"Điều 260 BLHS. Tội vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ

1. Người nào tham gia giao thông đường bộ mà vi phạm quy định về an toàn giao thông đường bộ gây hiệt hại cho người khác thuộc một trong các trường hợp sau đây,thì bị phạt tiền từ 30.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng, phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:

a) .....;

b) Gây thương tích hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của 01 người mà tỷ lệ tổn thương cơ thể 61% trở lên;

……"

5. *Người phạm tội còn có thể bị cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm.”*

[3] *Xét tính chất, mức độ nghiêm trọng của tội phạm, Hội đồng xét xử thấy rằng:* Bị cáo là người có năng lực chịu trách nhiệm hình sự, hành vi của bị cáo trên là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm hại đến an toàn giao thông đường bộ, gây thiệt hại đến sức khỏe và tài sản của người khác. Vì vậy cần xử lý nhanh chóng, kịp thời để răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung.

[4] *Xét tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo, Hội đồng xét xử thấy rằng:* Hành vi của bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Về tình tiết giảm nhẹ: Trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử, bị cáo luôn thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; sau khi gây hậu quả bị cáo đã tự giác bồi thường toàn bộ thiệt hại cho gia đình bị hại, đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự mà bị cáo được hưởng theo quy định tại các điểm b, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Ngoài ra, người đại diện cho bị hại có đơn xin miễn trách nhiệm hình sự cho bị cáo nên bị cáo được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

[5] *Về nhân thân:* Bị cáo có nhân thân tốt, thể hiện: Bị cáo không có tiền án, tiền sự, đây là lần đầu phạm tội. Ngoài ra, bản thân bị cáo có nơi cư trú ổn định, rõ ràng.

[6] *Căn cứ vào tính chất mức độ hành vi*, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo Hội đồng xét xử xét thấy không cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội, cho bị cáo được cải tạo tại địa phương cũng đủ điều kiện để giáo dục bị cáo mà không ảnh hưởng xấu đến an ninh, trật tự, an toàn xã hội.

[7] *Về khấu trừ thu nhập:* Bị cáo là lao động tự do, sau khi gây tai nạn đã mất việc làm nên không có thu nhập ổn định. Vậy nên miễn khấu trừ thu nhập cho bị cáo.

[8] *Về hình phạt bổ sung:* Bị cáo có là lao động chính trong gia đình. Xét thấy nếu áp dụng hình phạt bổ sung *“c*ấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định” *thì gia* đình bị cáo sẽ lâm vào tình trạng khó khăn đặc biệt, nên miễn áp dụng hình phạt bổ sung cho bị cáo.

[9] *Về phần dân sự:* Bị cáo và gia đình bị hại đã thỏa thuận xong phần bồi thường thiệt hại. Người đại diện hợp pháp của bị hại không yêu cầu giải quyết phần dân sự nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[10] *Về vật chứng của vụ án:*

- Chiếc xe ô tô BKS 29H - 113.71, nhãn hiệu MITSUBISHI, loại TRITON, màu đen và giấy tờ xe thuộc quyền sở hữu của Công ty TNHH Kho vận và

Thương mại T. chiếc xe mô tô BKS 36AB - 220.04 nhãn hiệu WAYEINDONA thuộc sở hữu của ông Lê Trọng C. Cơ quan CSĐT Công an huyện Như Thanh đã trả lại cho chủ sở hữu hợp pháp các tài sản trên là phù hợp với quy định tại khoản 2 Điều 47 của Bộ luật Hình sự và điểm b khoản 3 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

- Đối với 01 thẻ nhớ Micro SD màu đen chứa dữ liệu điện tử về hình ảnh hiện trường khi xảy ra vụ án cần được hồ sơ vụ án theo quy định tại khoản 2 Điều 107 của Bộ luật Tố tụng Hình sự.

- 01 Giấy phép lái xe hạng B2 số 80.084243, mang tên Phạm Ngọc T không mang dấu vết tội phạm; Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo nên trả lại cho bị cáo giấy phép lái xe nói trên là phù hợp.

[11] *Về án phí hình sự sơ thẩm:* Bị cáo thuộc trường hợp phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[12] *Về quyền kháng cáo, kháng nghị:* Bị cáo, người đại diện hợp pháp của bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án; Viện kiểm sát nhân dân huyện Như Thanh, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thanh Hóa có quyền kháng nghị bản án theo quy định tại các Điều 331; 333; 336; 337 của Bộ luật Tố tụng Hình sự.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ: Điểm b khoản 1 Điều 260 của Bộ luật Hình sự

Tuyên bố: Bị cáo **Phạm Ngọc T** phạm tội **"Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ"**.

Áp dụng: Điểm b khoản 1 Điều 260; các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 36 của Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Phạm Ngọc T 09 (chín) tháng cải tạo không giam giữ. Thời gian cải tạo được tính từ ngày Ủy ban nhân dân xã X nhận được quyết định thi hành án và bản sao bản án.

Giao bị cáo Phạm Ngọc T cho UBND xã X, huyện Như Thanh, tỉnh Thanh Hóa, giáo dục trong thời gian cải tạo không giam giữ.

Về hình phạt bổ sung: Miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo. Trả ngay tại phiên tòa cho bị cáo 01 Gấy phép lái xe ô tô hạng C mang tên Phạm Ngọc T.

Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23; của Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy

ban Thường vụ Quốc hội; buộc bị cáo Phạm Ngọc T phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí Hình sự sơ thẩm.

Quyền kháng cáo*:* Áp dụng các Điều 331; 333; 336; 337 của Bộ luật Tố tụng Hình sự, tuyên: Bị cáo, người đại diện hợp pháp của bị hại có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Viện kiểm sát nhân dân huyện Như Thanh, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thanh Hóa có quyền kháng nghị bản án theo quy định của pháp luật.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nơi nhận:
- VKSND huyện Như Thanh;
- Công an huyện Như Thanh;
- Bị cáo;
- Người đại diện hợp pháp của bị hại;
- Người bào chữa bị cáo;
- Thi hành án (để thi hành);
- Phòng giám đốc án TA tỉnh Thanh hoá
- Lưu hồ sơ vụ án .

Lê Đình Huy